TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **29**/2022/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 15 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 318/2021/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị N**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn ĐT 1, xã XV, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: **Anh Lương Văn T**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn ĐT 1, xã XV, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Lương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lương Minh N1, sinh ngày 30/4/2011 cho anh Lương Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao con chung là Lương Minh H, sinh ngày 20/7/2017 cho chị Nguyễn Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Nguyễn Thị N và anh Lương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà, đất chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lương Văn T đều xác nhận anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lương Văn T đều xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn chị N đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003893 ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn; Chị N được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Lương Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn;
- UBND xã XV;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thủy